

BỘ CÔNG AN
Số: 292/TT-VT-2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 1960

THÔNG TƯ

CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN SỐ 292/TT-VT-2
NGÀY 25 THÁNG 4 NĂM 1960 GIẢI THÍCH VÀ HƯỚNG DẪN
CHI TIẾT VỀ VIỆC KHEN THƯỞNG TỔNG KẾT CHO BỐN
LỰC LƯỢNG VŨ TRANG CỦA NGÀNH CÔNG AN

Sau khi Chính phủ ban hành Sắc lệnh số 054/SL ngày 2-2-1958 đặt Huân chương "Quân giải phóng Việt Nam" Huy chương "Quân giải phóng Việt Nam", Huân chương "Chiến thắng" và Huy chương "Chiến thắng" để khen thưởng tổng kết Quân đội nhân dân Việt Nam. Xét về tính chất tổ chức, nhiệm vụ và thành tích chiến đấu của bốn lực lượng vũ trang của ngành công an, Bộ Công an cùng Bộ Quốc phòng thảo luận đã thống nhất về chủ trương và trình lên Thường vụ Hội đồng Chính phủ đề nghị cho bốn lực lượng vũ trang của ngành công an được khen thưởng tổng kết như quân đội, đã được Hội nghị Thường vụ của Hội đồng Chính phủ xét trong phiên họp ngày 9-12-1959 quyết nghị khen thưởng tổng kết cho bốn lực lượng vũ trang của ngành công an như khen thưởng tổng kết đối với Quân đội nhân dân Việt Nam. Để thi hành Quyết nghị của Hội nghị Thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 9-12-1959 và Thông tư số 179/TT/LB ngày 16-3-1960 của Liên Bộ Công an và Quốc phòng, Bộ ra thông tư này để giải thích và hướng dẫn chi tiết việc áp dụng chính sách khen thưởng tổng kết đối với quân đội để tiếp tục khen thưởng tổng kết cho bốn lực lượng vũ trang của ngành công an như sau:

I. Ý NGHĨA MỤC ĐÍCH VIỆC KHEN THƯỞNG

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Chính phủ, đứng đầu là Hồ Chủ tịch, được sự giúp đỡ tận tình của nhân dân, Quân đội nhân dân Việt Nam đã được xây dựng, chiến đấu và trong những điều kiện khó khăn gian khổ, quân đội ta đã nêu cao tinh thần chiến đấu vô cùng anh

dũng, vượt mọi khó khăn, gian khổ, cùng nhân dân chiến đấu, đã đánh bại kẻ thù xâm lược, với chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ vĩ đại, dập tắt ngọn lửa chiến tranh ở Đông Dương, giải phóng hoàn toàn miền Bắc.

Đối với công lao thành tích đó, Đảng, Quốc hội và Chính phủ nhiều lần biểu dương khen thưởng cho nhiều đơn vị và cá nhân. Đó chỉ mới là khen thưởng những thành tích đột xuất. Nhưng cuộc khen thưởng tổng kết lần này của Đảng và Chính phủ có tính chất tổng kết thành tích một cách toàn bộ và toàn diện của quân đội, nhằm khen thưởng đông đảo cán bộ và chiến sĩ, để ghi lại lịch sử vẻ vang của quân đội từ khi thành lập cho đến khi kháng chiến thắng lợi, đồng thời biểu dương vinh dự chiến thắng và sự lớn mạnh không ngừng của lực lượng về vang của Nhà nước và nhân dân ta dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng.

Cũng trong những điều kiện và hoàn cảnh đấu tranh cách mạng vô cùng khó khăn gian khổ của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, những lực lượng vũ trang của ngành công an được Đảng và Chính phủ cho thành lập và xây dựng để đảm bảo những nhiệm vụ nặng nề "Bảo vệ hậu phương, cụ thể là bảo vệ các cơ quan đầu não của Đảng và Chính phủ từ trung ương đến khu, liên khu và các tỉnh. Bắt dẫn giải và canh gác các trại giam giữ phạm nhân. Hoạt động vũ trang phân tán trong các vùng hậu địch, trừ gian, diệt tề, tiêu hao địch, vũ trang tuyên truyền xây dựng cơ sở. Tiêu phi trừ gian, giữ gìn trật tự trị an trong nhân dân. Phối hợp với bộ đội, dân quân du kích đánh địch và chống địch càn quét. Sản xuất vũ khí để trang bị cho các lực lượng vũ trang tiêu diệt địch".

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Chính phủ, được sự tận tình giúp đỡ của nhân dân và có sự giúp đỡ công tác chặt chẽ của Quân đội nhân dân, trong những điều kiện và hoàn cảnh vô cùng khó khăn gian khổ về mọi mặt, những lực lượng vũ trang của ngành công an đã vượt mọi khó khăn gian khổ, nêu cao tinh thần hy sinh anh dũng chiến đấu với địch trên khắp chiến trường toàn quốc, lăn lộn vào các vùng địch hậu để tiêu diệt địch, vũ trang tuyên truyền xây dựng cơ sở, đã cùng với bộ đội chịu đựng mọi khó khăn gian khổ lăn lộn chiến đấu với địch ngoài tiền tuyến, đã làm tròn nhiệm vụ bảo vệ hậu phương, bảo vệ các cơ quan đầu não của Đảng và Chính phủ. Đã góp phần thành tích cùng với toàn quân và toàn dân đánh bại kẻ thù xâm lược, giành thắng lợi vĩ đại, lập lại hoà bình ở Đông Dương và giải phóng hoàn toàn miền Bắc.

Đối với những công lao thành tích đó, đã được Đảng và Chính phủ khen thưởng Huân chương và bằng khen cho nhiều cá nhân và đơn vị. Nhưng đó chỉ mới là khen thưởng những thành tích có tính chất đột xuất. Nay Đảng và Chính phủ ban hành Sắc lệnh số 054/SL ngày 2-2-1958 để khen thưởng tổng kết cho quân đội, đồng thời Đảng và Chính phủ xét đến tính chất tổ chức và thành tích chiến đấu của các lực lượng vũ trang của ngành công an, đã quyết định khen thưởng tổng kết cho bốn lực lượng vũ trang của ngành công an như tổng kết đối với quân đội. Cuộc khen thưởng tổng kết lần này có tính chất tổng kết thành tích một cách toàn diện và toàn bộ đối với những lực lượng vũ trang của ngành công an, khen thưởng đông đảo cán bộ và chiến sĩ. Đó là ý nghĩa lịch sử lớn lao và vẻ vang đối với ngành công an, động viên chính trị to lớn của Đảng và Chính phủ, nhằm nhắc nhở toàn thể cán bộ và chiến sĩ trong ngành, phát huy truyền thống tốt đẹp của Công an nhân dân để làm tròn nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Đảng và Chính phủ, bảo vệ mọi thành quả của công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất Tổ quốc.

II. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC KHEN THƯỞNG TỔNG KẾT

Tất cả cán bộ và chiến sĩ trong bốn lực lượng vũ trang của ngành công an kể dưới đây, tổ chức từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 và trong thời kỳ kháng chiến đều được khen thưởng tổng kết như quân đội và công nhân quốc phòng.

1. Công an trật tự vũ trang, hay có nơi gọi là Cảnh vệ, công an vũ trang, hay là Cảnh sát vũ trang.
2. Bộ đội Cảnh vệ (Bắc và Trung Bộ), Quốc vệ đội hay Bảo vệ đội (Nam Bộ) kể cả Bảo vệ đội của huyện ở các tỉnh miền Đông Nam Bộ.
3. Lực lượng Công an xung phong.
4. Công an xưởng (Nam Bộ).

Nói Công an trật tự vũ trang, hay Công an vũ trang, Cảnh vệ hay Cảnh sát vũ trang là nói lực lượng vũ trang có trước ngày thành lập bộ đội Cảnh vệ là tiền thân của bộ đội Cảnh vệ và thực chất làm nhiệm vụ của bộ đội Cảnh vệ. Còn ngoài ra các lực lượng khác như: Công an trật tự và Cảnh sát giao thông trật tự, v.v.... thì nói chung đều không nằm trong đối tượng khen thưởng tổng kết này.

Ba lực lượng vũ trang (nói ở điểm 1, 2, 3) được khen thưởng tổng kết như quân đội. Riêng Công an xưởng Nam Bộ (nói ở điểm 4) thì được khen thưởng tổng kết như công nhân quốc phòng.

III. TIÊU CHUẨN ĐỂ XÉT KHEN THƯỞNG

A. TIÊU CHUẨN CHUNG:

Trước đây đã có khen thưởng, nhưng chỉ mới khen thưởng những thành tích đột xuất, nhằm đáp ứng yêu cầu động viên chiến đấu và công tác trước mắt, nên việc khen thưởng căn cứ vào thành tích cụ thể. Nhưng ý nghĩa khen thưởng tổng kết này có tính chất tổng kết thành tích một cách toàn bộ và toàn diện để khen thưởng một cách phổ biến, nên về tiêu chuẩn xét thưởng phải căn cứ vào ba tiêu chuẩn cơ bản của Chính phủ và Bộ Quốc phòng đã quy định:

1. Chức vụ
2. Thời gian tham gia các lực lượng vũ trang của ngành công an.
3. Không phạm sai lầm nghiêm trọng.

B. TIÊU CHUẨN CỤ THỂ:

Tiêu chuẩn cụ thể để xét khen thưởng tổng kết cho bốn lực lượng vũ trang của ngành công an áp dụng như Điều 5, 6 và 7 trong Sắc lệnh số 054/SL ngày 2-2-1958 của Chính phủ và các điểm 2, 3, 4 phần III trong bản giải thích và hướng dẫn chi tiết thi hành Sắc lệnh số 054/SL của Bộ Quốc phòng. Thông tư này dựa vào những quy định trên giải thích và hướng dẫn một số điểm chi tiết như sau:

1. Những lực lượng vũ trang của ngành công an đều tổ chức và xây dựng từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 và trong thời kỳ kháng chiến, cho nên chỉ được xét để khen thưởng Huân chương "Chiến thắng" và Huy chương "Chiến thắng".

2. Về tiêu chuẩn chức vụ

Ý nghĩa việc căn cứ vào chức vụ làm tiêu chuẩn xét thưởng như bản giải thích và hướng dẫn chi tiết của Bộ Quốc phòng đã nói rõ: công lao thành tích của mỗi người đều gắn liền với tập thể. Cán bộ và chiến sĩ, cấp trên và cấp dưới đều nhờ có sự liên quan mật thiết với nhau, mỗi người mới có thể phát huy được tinh thần, tài năng, mới lập được thành tích. Nhưng do cương vị phụ trách, vai trò tác dụng của mỗi cấp có khác nhau nên phần cống hiến của mỗi cấp cũng

khác nhau. Cán bộ có trách nhiệm nặng nề và công tác khó khăn phức tạp hơn chiến sĩ, cấp trên có trách nhiệm nặng hơn cấp dưới, nên nói chung, cán bộ cống hiến nhiều hơn chiến sĩ, cấp trên cống hiến nhiều hơn cấp dưới. Do đó căn cứ vào chức vụ mà xét khen thưởng không phải là thiếu bình đẳng, chính trị, mà chính là căn cứ vào phần cống hiến khác nhau của mỗi cấp, như thế khen thưởng mới thích đáng và tương đối công bằng. Nhưng cũng không thể tính toán chi ly, đòi hỏi tuyệt đối công bằng, ngược lại cũng không nên khen thưởng một cách bình quân.

Xuất phát từ ý nghĩa đó, về tiêu chuẩn chức vụ được quy định một số điểm chi tiết như sau:

- Trường hợp cán bộ đủ thời gian tham gia lực lượng vũ trang của công an hay quân đội, nhưng thiếu thời gian giữ chức vụ thì thường thấp hơn một hạng.

- Cán bộ đại đội (kể cả trưởng và phó, đã có quyết định chính thức, hoặc cơ quan lãnh đạo của công an từ cấp tỉnh trở lên giao trách nhiệm phụ trách đại đội, nay được xác định chức vụ tương đương cán bộ đại đội trưởng hay phó), giữ chức vụ lâu năm (5 năm trở lên), liên tục và tích cực công tác thì được nâng mức khen thưởng cao lên một hạng. Đó là xét phần cống hiến của số cán bộ đã giữ tròn một chức vụ liền 5 năm, luôn luôn tích cực và bền bỉ, dẻo dai trong công tác và chiến đấu, nhưng vì công tác phải chuyên nghiệp lâu hoặc ở lâu trong vùng địch hậu. Trường hợp này không đặt ra đối với cán bộ trung đội vì cán bộ trung đội đã được thưởng ngang với cán bộ đại đội rồi.

- Trong thời kỳ kháng chiến, vì chiến trường bị chia cắt, tính chất hoạt động độc lập phân tán, nên lực lượng vũ trang của ngành công an cũng tùy theo tình hình và yêu cầu cụ thể của từng địa bàn mà phát triển, cho nên về tổ chức biên chế và tên gọi mỗi nơi một khác, mỗi thời kỳ lại có sự thay đổi. Việc bố trí cán bộ ở một số lực lượng vũ trang và ở một số nơi chưa được quy định rõ ràng, nhiều cán bộ có chức vụ mà không có cấp bậc. Để giải quyết tình trạng này làm cho việc được hợp lý, trong khi xét khen thưởng cho số cán bộ chưa được quy định rõ ràng về cấp bậc, chức vụ thì phải căn cứ vào những điểm dưới đây để xác nhận giải quyết từng trường hợp cụ thể mà khen thưởng cho thoả đáng:

- a- Xét quá trình công tác trước và trong thời gian đảm nhiệm trách nhiệm của từng người.

- b- Thực chất trách nhiệm, năng lực và tác dụng của mỗi người trong quá trình giữ trách nhiệm đó.